

Bản án số: **130/2024/HS-PT**

Ngày 22 - 7 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Y Thông Kbuôr, ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2024/TLHS-PT ngày 03/6/2024, đối với bị cáo Mai Thị Kim L về tội “Tổ chức đánh bạc” và các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Ng, Vũ Thị H về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Ng và Vũ Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Mai Thị Kim L, sinh năm 1968; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Số nhà 125, thôn 16, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Q (đã chết) và con bà Nguyễn Thị K (đã chết). Bị cáo có chồng là Phạm Phi Kh, sinh năm 1967 và có 02 con, con lớn sinh năm 1991 và con nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 12/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội đánh bạc. Đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo và được xóa án tích. Tại bản án số 199/2014/HSST.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964; Tại: Bình Định; Nơi cư trú: Số nhà 100/12 đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; hiện cư trú tại: Số 148/2 đường Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1938. Bị cáo có chồng là Tạ S (đã chết), Trần Huy T (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1984 và con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/5/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm. Đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo và được xóa án tích. Tại bản án số 100/2006/HSST.

Ngày 04/3/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk khởi tố về tội đánh bạc. Ngày 01/02/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội đánh bạc. Bị cáo có kháng cáo

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/7/2023 chuyển sang tạm giam đến ngày 14/10/2023, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Thị H, sinh năm 1966; Tại: Nam Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: bán vé số; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình H (đã chết) và con bà Phạm Thị C (đã chết). Bị cáo có chồng là Mai Văn K (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 15/4/2022 bị Chủ tịch UBND phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 25/9/2020 bị Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành xong hình phạt tiền.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984; Tại: Thanh Hóa; Nơi cư trú: 41/03/02 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Lê Thị H. Bị cáo có chồng là Trần Ngọc B, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 03/3/2021 bị Công an phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành xong hình phạt tiền.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 06 bị cáo khác gồm Cô Khắc N, Võ Thị Thanh T, Đỗ Thị T1, Nguyễn Duy C, Mai Thị Ty và Nguyễn Hoàng V nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

*** Người kháng cáo:** Các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Ng và Vũ Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/7/2023, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiếp nhận tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân và triệt phá đường dây các đối tượng đánh bạc, dưới hình thức ghi số đề, xảy ra trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, với hành vi phạm tội cụ thể của các đối tượng như sau:

1. Hành vi tổ chức đánh bạc của Mai Thị Kim L

Quá trình hành nghề bán vé số và sinh sống ở địa phương, Mai Thị Kim L biết được các đối tượng có nhu cầu đánh bạc, dưới hình thức ghi số đề nên L đã đứng ra làm trung gian, nhận ghi số đề từ các con bạc sau đó tập hợp, chuyển cho Cô Khắc N để Ngọc trực tiếp thắng thua với các con bạc dựa trên kết quả xổ số kiến thiết, còn L trung gian thanh toán tiền đánh bạc giữa các con bạc và hưởng lợi từ chênh lệch số tiền đánh bạc. L thống nhất, thỏa thuận với các con bạc, đối với đài xổ số miền Trung 01 điểm bao lô hai số L nhận của khách tương ứng số tiền là 13.000đ, L chuyển cho Ngọc 01 điểm bao lô hai số tương ứng số tiền là 12.600đ (L hưởng lợi 400đ/1 điểm) và 01 điểm bao lô ba số L nhận của khách tương ứng số tiền là 12.600đ, L chuyển cho Ngọc tương ứng số tiền 11.900đ (L hưởng lợi 700đ/1 điểm) và L nhận của khách 70% số tiền khách đánh đầu, chót, kè; ngoài ra, đối với Nguyễn Thị Th, L nhận ghi số đề bằng giá chuyển cho Cô Khắc N. Để thực hiện hành vi đánh bạc, Mai Thị Kim L sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia (đã bị đập vỡ) với sim số 0941527077 để nhận ghi số đề từ các con bạc và chuyển số đề cho Cô Khắc N. Trong ngày 15/7/2023, Mai Thị Kim L đã tổ chức cho các con bạc đánh bạc với nhau dưới hình thức ghi số đề như sau:

*** Đối với đài xổ số Đà Nẵng:** L nhận ghi số đề từ Nguyễn Thị Th với 2.530 điểm, tương ứng số tiền 31.878.000đ, sau khi nhận số đề từ Th, L chuyển toàn bộ

cho Cô Khắc N (chuyển bằng giá). Kết quả xổ số, Th trúng số đề tương ứng số tiền 33.600.000đ. Tổng số tiền Mai Thị Kim L tổ chức cho Nguyễn Thị Th đánh bạc với Cô Khắc N dựa trên kết quả đài xổ số Đà Nẵng là **65.478.000đ**. Ngoài ra, L nhận ghi số đề từ khách vắng lai (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) với tổng số tiền 2.737.500đ, sau đó, L tập hợp chuyển toàn bộ cho Cô Khắc N tương ứng 2.653.000đ, L hưởng lợi chênh lệch với số tiền 84.500đ. Kết quả xổ số, các con bạc trúng số đề tương ứng số tiền 2.100.000đ. Tổng số tiền Mai Thị Kim L tổ chức cho các con bạc vắng lai đánh bạc với Cô Khắc N dựa trên kết quả xổ số Đà Nẵng là **4.837.500đ**. Tổng số tiền Mai Thị Kim L tổ chức cho Cô Khắc N đánh bạc với Nguyễn Thị Th và các con bạc khác đối với đài xổ số Đà Nẵng trong ngày 15/7/2023 là **70.315.500đ**. L hưởng lợi được số tiền 84.500đ.

* *Đối với đài xổ số Quảng Ngãi*: L nhận ghi số đề từ Nguyễn Thị Th với số tiền 21.658.000đ; sau khi nhận số đề từ Th, L chuyển toàn bộ cho Cô Khắc N (chuyển bằng giá). Kết quả xổ số, Thủy trúng số đề tương ứng số tiền 16.100.000đ. Tổng số tiền Mai Thị Kim L tổ chức cho Nguyễn Thị Th đánh bạc với Cô Khắc N dựa trên kết quả đài xổ số Quảng Ngãi là **37.758.000đ**.

Trong ngày 15/7/2023, Mai Thị Kim L đã tổ chức cho Cô Khắc N đánh bạc với Nguyễn Thị Th và các con bạc khác đối với các đài xổ số Miền Trung (Đà Nẵng, Quảng Ngãi) với tổng số tiền là **108.078.500đ**, L được hưởng lợi số tiền 84.500đ. Trong thời gian tổ chức đánh bạc, L đã thu lợi bất chính số tiền 1.000.000đ.

2. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Th

Do có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức ghi số đề để trực tiếp thắng thua nên Nguyễn Thị Th đã liên hệ với Mai Thị Kim L, hành nghề bán vé số để chuyển số đề cho L. Ngoài ra, Th còn móc nối, liên hệ để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với một số đối tượng khác. Để thực hiện hành vi đánh bạc, Nguyễn Thị Th sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu hồng, với sim số 0589784645 để nhắn tin ghi số đề với Mai Thị Kim L và các đối tượng khác, trong ngày 15/7/2023, Nguyễn Thị Th đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề như sau:

* *Đối với đài xổ số Đà Nẵng*: Thủy nhắn tin ghi số đề với Mai Thị Kim L, với số tiền 31.878.000đ, kết quả xổ số, Thủy trúng số đề tương ứng số tiền 33.600.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc với Mai Thị Kim L đối với đài xổ số Đà Nẵng là 65.478.000đ. Ngoài ra, Thủy nhắn tin ghi số đề với người đàn ông tên H (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) với số tiền: 4.452.000đ, kết quả xổ số, Th trúng số đề tương ứng số tiền 2.100.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc với người đàn ông tên H, đối với đài xổ số Đà Nẵng là 6.552.000đ. Tổng số tiền Nguyễn

Thị Th đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, đối với đài xổ số Đà Nẵng là: **72.030.000đ**;

* *Đối với đài xổ số Quảng Ngãi*: Th nhận tin ghi số đề với Mai Thị Kim L với số tiền 21.658.000đ, kết quả xổ số, Th trúng số đề tương ứng số tiền 16.100.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc với Mai Thị Kim L đối với đài xổ số Quảng Ngãi là 37.758.000đ. Ngoài ra, Th nhận tin ghi số đề với người đàn ông tên Hai (không xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền: 19.530.000đ, kết quả xổ số, Th trúng số đề tương ứng số tiền 12.600.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc với người đàn ông tên H đối với đài xổ số Quảng Ngãi là 33.130.000đ. Tổng số tiền Nguyễn Thị Th đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, đối với đài xổ số Quảng Ngãi là: **69.888.000đ**.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Th đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, đối với các đài xổ số Miền Trung (Đà Nẵng, Quảng Ngãi) trong ngày 15/7/2023 là: **141.918.000đ**.

3. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Ng

Quá trình sinh sống và hành nghề bán vé số ở địa phương, Nguyễn Thị Ng biết được nhiều người có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức ghi số đề nên Ng đã đứng ra làm trung gian, nhận ghi số đề từ các con bạc, sau đó tập hợp chuyển cho Cô Khắc N để hưởng hoa hồng chênh lệch. Ng nhận ghi số đề của các con bạc đối với đài xổ số miền Trung mỗi điểm bao lô hai số, ba số Ng nhận tương ứng số tiền 13.000đ, Ng chuyển cho Ngọc 01 điểm bao lô hai số tương ứng số tiền là 12.600đ (Ng hưởng lợi 400đ/1 điểm), 01 điểm bao lô ba số Ng chuyển cho Ngọc tương ứng số tiền là 11.900đ (Ng hưởng lợi 1.100đ/1 điểm) và 80% tiền khách đánh đầu, chót, kè, đặc biệt, Ng chuyển cho Ngọc 70% tiền đánh đầu, chót, kè (Ng hưởng lợi 10%). Để thực hiện hành vi đánh bạc, Nguyễn Thị Ng sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, kèm sim số 0949145629 để nhận ghi số đề và chuyển số đề. Ngoài ra, Ng trực tiếp ghi số lẻ của một số con bạc rồi tập hợp vào phôi đề (mặt sau của tờ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết) để theo dõi và tính toán tiền thắng thua, trong ngày 15/7/2023, Nguyễn Thị Ng đã nhận ghi số đề của các con bạc như sau:

* *Đối với đài xổ số Đà Nẵng*: Ng nhận ghi số đề từ đối tượng tên X số tiền 286.000đ, kết quả: X trúng số đề tương ứng số tiền 700.000đ; ghi số đề từ đối tượng tên T số tiền 780.000đ, kết quả: T trúng số đề tương ứng số tiền 350.000đ; ghi số đề từ Lê Hữu H, số tiền 3.120.000đ, kết quả, không có số trúng; ghi số đề từ Phạm Ngọc H, số tiền 455.000đ, kết quả, không có số trúng; ghi số đề từ khách vắng lai số tiền 1.832.000đ, kết quả, trúng tương ứng số tiền 700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức ghi số đề Nguyễn Thị Ng nhận ghi từ các con bạc tương ứng: 6.473.000đ. Toàn bộ số đề đã nhận, Ng tập hợp rồi chuyển cho Cô

Khắc N, tương ứng số tiền 6.213.200đ, Ng hưởng lợi số tiền 259.800đ. Kết quả xổ số, phần số đề Ng đã nhận ghi từ các con bạc và chuyển cho Cô Khắc N trúng số đề tương ứng số tiền 1.750.000đ. Tổng số tiền Nguyễn Thị Ng đã giúp sức cho các con bạc đánh bạc với Cô Khắc N, dưới hình thức ghi số đề, đối với đài xổ số Đà Nẵng là **7.963.200đ**. Từ trước đến nay, Nguyễn Thị Ng khai nhận đã thu lợi được số tiền 500.000đ từ việc đánh bạc.

4. Hành vi đánh bạc của Vũ Thị H

Vũ Thị H hành nghề bán vé số dạo nên H biết được nhiều người có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức ghi số đề để thắng thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết, nên H đã nhận ghi số đề từ khách vắng lai, sau đó tập hợp chuyển cho con gái là Mai Thị Ty. Sau đó, Ty tiếp tục tổng hợp với phần số đề mà Thủy đã nhận từ các con bạc khác rồi chuyển toàn bộ cho Nguyễn Hoàng V để hưởng hoa hồng chênh lệch. Toàn bộ số tiền chênh lệch trong việc nhận ghi số đề được Ty và H chia nhau.

H nhận ghi số đề từ các con bạc đối với đài xổ số Miền Trung 01 điểm bao lô hai số tương ứng số tiền 13.500đ, chuyển cho V 01 điểm bao lô hai số tương ứng số tiền 12.700đ (hưởng lợi 800đ/1điểm); 01 điểm bao lô ba số tương ứng số tiền là 13.000đ, chuyển cho V tương ứng số tiền là 12.000đ/điểm (hưởng lợi số tiền 1.000đ/1điểm) và 80% số tiền khách đánh đầu chót kè, chuyển cho V 71% số tiền đánh đầu chót kè (hưởng lợi 10%); Đối với đài xổ số miền Bắc 01 điểm bao lô hai số tương ứng số tiền là 20.520đ; 01 điểm bao lô ba số tương ứng số tiền 17.480đ và 90% số tiền khách đánh đầu chót kè H chuyển cho V 80% số tiền khách đánh đầu chót kè (hưởng lợi 10%). Để thực hiện hành vi phạm tội, Vũ Thị H sử dụng 01 điện thoại di động hiệu samsung màu bạc, kèm sim số 0944451085 để chuyển số đề cho Mai Thị Ty. Trong ngày 15/7/2023, Vũ Thị H đã nhận ghi số đề cụ thể như sau:

* *Đối với đài xổ số Đà Nẵng*: H nhận ghi số đề từ Nguyễn Thị U, Ngô Mạnh H, Nguyễn Văn B và một số người không rõ nhân thân, lai lịch tại đài xổ số Đà Nẵng trong ngày 15/7/2023 là **7.952.600đ**. Sau khi nhận được số đề từ các con bạc, H giữ lại một phần số đề để trực tiếp thắng thua với các con bạc, tương ứng số tiền 715.500đ, kết quả xổ số các con bạc thắng số đề tương ứng số tiền 280.000đ. Tổng số tiền Vũ Thị H trực tiếp thắng thua với các con bạc đối với đài xổ số Đà Nẵng vào ngày 15/7/2023 là **995.500đ**.

H tập hợp rồi chuyển một phần số đề cho con gái là Mai Thị Ty, để Ty tiếp tục tập hợp với phần số đề Thủy đã nhận từ các con bạc khác rồi gửi cho Nguyễn Hoàng V để V trực tiếp thắng thua với các con bạc. Vũ Thị H đã chuyển cho Mai Thị Ty một phần số đề tương ứng số tiền: 7.237.100đ, trong đó, H và Ty được hưởng lợi số tiền 280.000đ. Kết quả xổ số, phần số đề H đã nhận ghi từ các con

bạc và chuyển cho Ty để tiếp tục chuyển cho Nguyễn Hoàng V đã trúng số đề tương ứng số tiền 3.780.000đ. Tổng số tiền Vũ Thị H và Mai Thị Ty đã giúp sức cho các con bạc đánh bạc với Nguyễn Hoàng V, đối với đài xổ số Đà Nẵng trong ngày 15/7/2023 là **11.017.100đ**.

* *Đối với đài xổ số Miền Bắc (đài Nam Định):* H nhận ghi số đề từ đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tương ứng số tiền 198.000đ. Kết quả xổ số không có số trúng.

Trước đó, vào ngày 13/7/2023, Vũ Thị H còn nhận ghi số đề từ các đối tượng (không xác định được nhân thân, lai lịch), sau đó chuyển cho Cô Khắc N, tương ứng số tiền **550.000đ**. Kết quả xổ số không có số trúng.

Ngoài ra, vào ngày 10/01/2023, Vũ Thị H sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A15S màu xanh, với sim số 0832395079 để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận ghi số đề với các con bạc dựa trên kết quả xổ số tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/01/2023, cụ thể: Ghi số đề từ Phạm Văn Ph, Nguyễn Hữu K, Huỳnh Tấn N, Mã Văn T, Phạm Thị T, Phạm Thị M và từ nhiều khách vãng lai (*không xác định được nhân thân lai lịch*) với tổng số tiền là **12.067.000đ**, H chưa kịp chuyển cho đầu trên thì đến khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 10/01/2023, Công an phường Tân Thành kiểm tra, phát hiện hành vi phạm tội của Vũ Thị H, thời điểm này chưa có kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk nên chưa xác định được kết quả thắng thua.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2024/HS-ST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Thị Kim L phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Ng và Vũ Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Thị Kim L 02 (hai) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 01 (một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 06 bị cáo khác gồm Cô Khắc N, Võ Thị Thanh T, Đỗ Thị T1, Nguyễn Duy C, Mai Thị Ty và Nguyễn Hoàng V, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/4/2024, bị cáo Mai Thị Kim L kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ

Ngày 26/4/2024, bị cáo Vũ Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 02/5/2024, bị cáo Nguyễn Thị Ng kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 07/5/2024, bị cáo Nguyễn Thị Th kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử phạt bị cáo Mai Thị Kim L 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 03 năm 03 tháng tù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Vũ Thị H 01 năm tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của 03 bị cáo nêu trên.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có phần nghiêm khắc, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ng – Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 02 năm đến 02 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th và Vũ Thị H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Thị Ng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Ng và Vũ Thị H tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 15/7/2023, bị cáo Mai Thị Kim L đã tổ chức cho Cô Khắc N đánh bạc với Nguyễn Thị Th và các con bạc khác, dưới hình thức ghi số đề, thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền là 108.078.500đ, L hưởng lợi được số tiền 84.500đ.

Bị cáo Nguyễn Thị Th đã thực hiện hành vi đánh bạc, dưới hình thức ghi số đề thông qua bị cáo L và các con bạc khác với tổng số tiền 141.918.000đ.

Bị cáo Nguyễn Thị Ng đã giúp sức cho bị cáo Ngọc đánh bạc với các con bạc khác dưới hình thức ghi số đề, thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 7.963.200đ.

Bị cáo Vũ Thị H đã cùng với con gái là Mai Thị Ty giúp sức cho Nguyễn Hoàng V đánh bạc với các con bạc khác dưới hình thức ghi số đề, thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 11.017.100đ, H và Th hưởng lợi được số tiền 280.000đ. Trước đó, vào ngày 10/01/2023, Vũ Thị H đã nhận ghi số đề từ nhiều đối tượng khác nhau với tổng số tiền đánh bạc là 12.067.000đ, do bị phát hiện, triệu tập làm việc nên H chưa kịp chuyển cho các đối tượng khác để hưởng hoa hồng chênh lệch.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Thị Kim L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; xét xử bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Ng và Vũ Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Mai Thị Kim L: Trong vụ án, bị cáo Mai Thị Kim L đã tổ chức cho Cô Khắc N đánh bạc với Nguyễn Thị Th và các con bạc khác, dưới hình thức ghi số đề, thắng thua bằng tiền, tại đài xổ số Đà Nẵng là 70.315.500đ; tại đài xổ số Quảng Ngãi là 37.758.000đ. Tổng cộng, L đã tổ chức cho các con bạc đánh bạc đối với các đài xổ số Miền Trung (Đà Nẵng, Quảng Ngãi) với tổng số tiền là 108.078.500đ, L hưởng lợi được số tiền 84.500đ. Mặc dù, trước đó bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo; về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Mai Thị Kim L 02 năm tù, là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Do đó, không có căn cứ chấp

nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Mai Thị Kim L.

[2.2] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Th: Bị cáo có nhân thân xấu, vào năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 01/01/2024, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, sau đó bị cáo kháng cáo. Mức hình phạt 03 năm 03 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] Đối với kháng cáo của bị cáo Vũ Thị H, thì thấy: Bị cáo H phạm tội nhiều lần với tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, mức hình phạt 01 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận kháng cáo mà cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ng: Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo 09 tháng tù, buộc cách ly bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Xét thấy, bị cáo Ng có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ng, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HS-ST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th và Vũ Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th và Vũ Thị H – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HSST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với các bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th và Vũ Thị H.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Ng – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 105/2024/HSST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Kim L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Ng và Vũ Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

[1] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Mai Thị Kim L** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Th** 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2023 đến ngày 14/10/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Vũ Thị H** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ng** 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian bắt, tạm giữ từ ngày 17/7/2023 đến ngày 26/7/2023 là 10 ngày x 3 ngày = 30 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 01 (Một) năm 11 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn

Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk trong giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo bị cáo Mai Thị Kim L, Nguyễn Thị Th và Vũ Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuật;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuật;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuật;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND phường T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trịnh Văn Toàn